

Use case “Pay order”

1. Use case code :

UC001

2. Brief Description :

Use case này mô tả mối quan hệ giữa khách hàng và liên ngân hàng với AIMS Software khi khách hàng muốn thanh toán đơn đặt hàng.

3. Actors :

3.1 Khách hàng

3.2 Giao dịch viên ngân hàng

4. Preconditions

AIMS software đã tính toán xong tổng chi phí khách hàng cần trả

5. Basic Flow of Events :

Step 1. AIMS software hiển thị cửa sổ thanh toán.

Step 2. Khách hàng nhập thông tin thẻ và xác nhận giao dịch.

Step 3. AIMS software yêu cầu liên ngân hàng xử lý giao dịch.

Step 4. Liên ngân hàng xử lý giao dịch.

Step 5. AIMS software lưu lại sự giao dịch thanh toán.

6. Alternative flows :

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp theo
1.	Tại bước 5	Nếu thông tin thẻ không hợp lệ	▪ AIMS Software thông báo rằng thông tin thẻ không hợp lệ	Tại bước 1
2.	Tại bước 5	Nếu số dư không đủ	▪ AIMS Software thông báo rằng số dư không đủ	Tại bước 1

7. Input data

STT	Trường thông tin	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên chủ thẻ		Có		TRAN HUU HIEU
2.	Số thẻ		Có		1234 4321 5678 9012
3.	Ngày hết hạn		Có	Chỉ gồm tháng và 2 chữ số cuối cùng của năm	11/23
			Có		123

8. Output data:

Không

9. Postconditions:

Không

Usecase “Place Order”

1. Use case code:

UC002

2. Brief Description:

Đây là use case mô tả mối quan hệ giữa khách hàng với AIMS software khi mà khách hàng muốn đặt hàng.

3. Actors:

3.1 Khách hàng

4. Preconditions

Không

5. Basic Flow of Events:

- Step 1. Khách hàng xem giỏ hàng.
- Step 2. AIMS software kiểm tra sự có sẵn của những sản phẩm trong giỏ hàng.
- Step 3. AIMS software hiển thị giỏ hàng.
- Step 4. Khách hàng yêu cầu đặt hàng.
- Step 5. AIMS software hiển thị form thông tin giao hàng
- Step 6. Khách hàng nhập và gửi thông tin giao hàng
- Step 7. AIMS Software tính phí vận chuyển
- Step 8. AIMS Software hiển thị hoá đơn
- Step 9. Khách hàng xác nhận đặt hàng
- Step 10. AIMS software gọi Use case “Pay Order”
- Step 11. AIMS software tạo một đơn đặt hàng mới
- Step 12. AIMS software làm rỗng giỏ hàng.
- Step 13. AIMS software hiển thị thông báo đặt hàng thành công.

6. Alternative Flows:

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 3	Lượng đặt hàng lớn hơn lượng hàng tồn trong kho	<ul style="list-style-type: none">▪ Yêu cầu khách hàng cập nhật giỏ▪ Hiển thị số lượng của mỗi sản phẩm có thể có	Tại bước 2
2.	Tại bước 5	Nếu Khách hàng chọn chức năng đặt hàng nhanh	<ul style="list-style-type: none">▪ AIMS software gọi UseCase “Place rush order”	Tại bước 4
3.	Tại bước 7	Nếu khách hàng nhập thông tin không đúng	<ul style="list-style-type: none">▪ AIMS software Yêu cầu khách hàng nhập lại	Tại bước 6

7. Input data:

Bảng 1- dữ liệu vào của thông tin giao hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên người nhận		Có		Trần Hữu Hiếu
2.	Số điện thoại		Có		0868984191
3.	Tỉnh		Có		Hà Tĩnh
4.	Địa chỉ		Có		200/ Nguyễn Du/ Thành phố Hà Tĩnh
5.	Cách thức giao hàng		Có		

8. Output data:

Bảng 2- Dữ liệu ra của giỏ của việc hiển thị giỏ hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1.	Tiêu đề	Tiêu đề của sản phẩm media		DVD phim “Life of Pi”
2.	Giá	Giá của sản phẩm media tương ứng	<ul style="list-style-type: none">Dấu phẩy khi tách phần nghìn.Số nguyên dương.Sự căn lề phải	1,000,000
3.	Số lượng			2
4.	Tổng Giá tất cả sản phẩm	Giá của sản phẩm tương ứng	<ul style="list-style-type: none">Dấu phẩy khi tách phần nghìn.Số nguyên dương.Sự căn lề phải	2,000,000
5.	Tổng phụ trước VAT	Tổng tiền của tất cả sản phẩm trong giỏ trước khi tính VAT		2,000,000
6.	Tổng phụ	Tổng tiền của tất cả sản phẩm trong giỏ sau khi tính VAT		2,100,000
7.	Phí vận chuyển			25,000
8.	Tổng tất cả	Tổng của tổng phụ và phí vận chuyển		2,150,000
9.	Đơn vị đồng tiền			VND

Bảng 3- dữ liệu ra của hoá đơn đặt hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1.	Tiêu đề	Tiêu đề của sản phẩm media		DVD phim “Life of Pi”
2.	Giá	Giá của sản phẩm media tương ứng	<ul style="list-style-type: none">Dấu phẩy khi tách phần nghìn.	1,000,000

			<ul style="list-style-type: none"> Số nguyên dương. Sự căn lề phải 	
3.	Số lượng			2
4.	Tổng Giá tất cả sản phẩm	Giá của sản phẩm tương ứng	<ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy khi tách phần nghìn. Số nguyên dương. Sự căn lề phải 	2,000,000
5.	Tổng phụ trước VAT	Tổng tiền của tất cả sản phẩm trong giỏ trước khi tính VAT		2,000,000
6.	Tổng phụ	Tổng tiền của tất cả sản phẩm trong giỏ sau khi tính VAT		2,100,000
7.	Phí vận chuyển			25,000
8.	Tổng tất cả	Tổng của tổng phụ và phí vận chuyển		2,150,000
9.	Đơn vị đồng tiền			VND
10.	Tên			Trần Hữu Hiếu
11.	Số điện thoại			0868984191
12.	Tỉnh	Chọn từ 1 danh sách		Hà Tĩnh
13.	Địa chỉ			200, Phường Nguyễn Du, Thành phố Hà Tĩnh
14.	Cách thức giao hàng			

9. PostCondition:

Không

UseCase "Place Rush Order"

1. User case code

UC003

2. Brief Description :

Đây là Use case mô tả sự tương tác giữa khách hàng với AIMS software khi mà khách hàng mong muốn đặt hàng nhanh.

3. Actors

3.1 Khách hàng

4. Preconditions :

Khách hàng đang đặt hàng trong use case 002.

5. Basic Flow of Events :

Step 1. Khách hàng chọn chức năng đặt hàng nhanh

Step 2. AIMS Software kiểm tra xem phương tiện và địa chỉ vận chuyển có hỗ trợ giao hàng nhanh không.

Step 3. AIMS Software hiển thị form giao hàng nhanh

Step 4. Khách hàng điền thông tin và nhấn submit

Step 5. AIMS Software hiển thị sản phẩm giao hàng cùng nhau

Step 6. Tiếp tục UseCase 002.

6. Alternative Flows :

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại vị trí 4	Không có sự hỗ trợ từ sản phẩm hay địa chỉ giao hàng	<ul style="list-style-type: none">AIMS Software hiển thị ra những sản phẩm nào không được hỗ trợ.AIMS Software yêu cầu khách hàng cập nhật lại thông tin giao hàng	Vị trí 3
2.	Tại vị trí 5	thông tin giao hàng khách hàng nhập không hợp lệ	<ul style="list-style-type: none">AIMS Software hiển thị thông báo thông tin khách hàng nhập không hợp lệAIMS Software yêu cầu khách hàng cập nhật lại thông tin	Vị trí 4

7. Input data

Bảng 1- dữ liệu vào của thông tin giao hàng nhanh

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Thông tin giao hàng nhanh		Có		
2.	Chỉ dẫn giao hàng			String	
3.	Khoảng thời gian giao hàng kì vọng		Có	Giờ, phút	40h

8. Output data

Không

9. PostConditions:

Không